



Thứ sáu, ngày 22 tháng 3 năm 2019

Vietnam Daily Review

Phiên hồi phục nhẹ

Dự đoán xu hướng thị trường

	Tiêu cực	Trung lập	Tích cực
Ngày 25/3/2019		•	
Tuần 25/3-29/3/2019		•	
Tháng 3/2019		•	

Điểm nhấn

- Chỉ số VN-Index tăng điểm nhẹ trong phiên sáng, trong phiên chiều thị trường tiếp tục tăng điểm nhẹ.
- Nhóm cổ phiếu kéo chỉ số tăng điểm nhiều nhất bao gồm VHM (+2.93 điểm); VIC (+1.55 điểm); GAS (+0.52 điểm); CTG (+0.45 điểm); VRE (+0.35 điểm).
- Nhóm cổ phiếu khiến thị trường giảm điểm bao gồm PLX (-0.19 điểm); MSN (-0.17 điểm); LGC (-0.14 điểm); PHR (-0.12 điểm); GTN (-0.09 điểm).
- Dòng tiền tập trung vào nhóm cổ phiếu ngành hóa chất và du lịch & giải trí, thanh khoản giảm so với phiên giao dịch ngày hôm qua.
- Giá trị khớp lệnh của VN-Index trong phiên đạt 3,314.56 tỷ đồng. Biên độ dao động trong phiên là 8.77 điểm. Thị trường có 154 mã tăng và 139 mã giảm.
- Kết thúc phiên giao dịch ngày hôm nay, VN-Index tăng 6.93 điểm, đóng cửa tại 988.71 điểm. Cùng lúc đó, HNX-Index giảm 0.28 điểm lên 108.09 điểm.
- Khối ngoại hôm nay đã mua ròng 262.85 tỷ đồng trên sàn HOSE tập trung tại các mã VIC (52.37 tỷ), HPG (49.16 tỷ) và CII (28.25 tỷ). Bên cạnh đó, họ đã mua ròng 378.81 tỷ đồng trên sàn HNX.

Nhận định thị trường

Chỉ số VN-Index trong phiên sáng tăng điểm nhẹ do lực mua tập trung ở nhóm cổ phiếu bất động sản như VHM, VIC và VRE. Trong phiên chiều, chỉ số tiếp tục tăng điểm nhẹ, bởi lực mua tiếp tục gia tăng ở nhóm cổ này. Khối ngoại mua ròng và thanh khoản tiếp tục giảm nhẹ so với phiên trước. Theo quan điểm của BSC, thị trường Việt Nam có 1 phiên tăng nhẹ sau khi nhà đầu tư tập trung mua lại những công ty cơ bản tốt đã bị bán tháo mạnh trong phiên điều chỉnh ngày hôm qua, bên cạnh đó thông tin FED không tăng lãi suất cũng là 1 yếu tố hỗ trợ thị trường. Nhà đầu tư nên theo dõi diễn biến kinh tế thế giới và khu vực đặc biệt là cuộc gặp mặt đại diện cấp cao của Mỹ - Trung Quốc vào 28, 29 tháng 3.

Phân tích kỹ thuật:

HBC_Giữ xu hướng giảm dài hạn

(Vui lòng tải và xem trang 2)

Câu chuyện cuối tuần:

Cá cược trong bar

(Vui lòng tải và xem trang 3)

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Đặng Quang

quangd@bsc.com.vn

VN-INDEX

988.71

Giá trị: 3314.56 tỷ

6.93 (0.71%)

Khối ngoại (ròng): 262.85 tỷ

HNX-INDEX

108.09

Giá trị: 394.7 tỷ

0.28 (0.26%)

Khối ngoại (ròng): 378.81 tỷ

UPCOM-INDEX

57.23

Giá trị: 339.45 tỷ

0.34 (0.6%)

Khối ngoại (ròng): 24.27 tỷ

Thông số vĩ mô

	Giá trị	%
Giá dầu	59.5	-0.73%
Giá vàng	1,312	0.18%
Tỷ giá USD/VND	23,204	0.01%
Tỷ giá EUR/VND	26,361	-0.14%
Tỷ giá JPY/VND	20,980	0.25%
LS liên NH 1 tháng	0.0%	0.00%
LS TPCP 5 năm	3.9%	0.00%

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top giao dịch khối ngoại (tỷ đồng)

Top mua	Giá trị	Top bán	Giá trị
VIC	52.4	VCB	25.5
HPG	49.2	VJC	15.5
CII	28.3	VRE	14.9
VHM	27.1	DXG	12.9
GEX	22.7	SSI	9.1

Nguồn: BSC Research

Tổng quan thị trường

Trang 1

Phân tích kỹ thuật

Trang 2

Câu chuyện cuối tuần

Trang 3

Danh mục khuyến nghị

Trang 4

Cổ phiếu lớn

Trang 5

Thống kê thị trường

Trang 6

Báo cáo mới nhất

Trang 7

iBroker

Trang 8

Khuyến cáo sử dụng

Trang 9

Cập nhật cổ phiếu đáng chú ý trong ngày

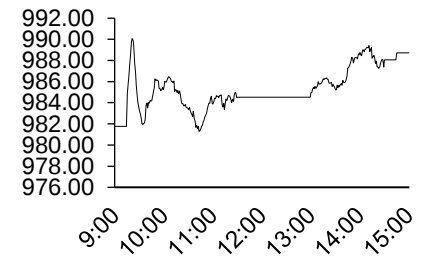
Mã	Thanh khoản (tr \$)	Đóng cửa (nghìn)	Hỗ trợ (nghìn)	Kháng cự (nghìn)	Trạng thái	Ghi chú
CTD	0.7	142.9	141.10	131.90	NGỪNG MUA	Hồi phục giá trong ngắn hạn
VNM	3.1	136.5	135.92	120.00	NGỪNG BÁN	Điều chỉnh trong ngắn hạn
VJC	2.5	118.9	118.28	117.00	NGỪNG BÁN	Giảm giá kéo dài
NTC	0.8	118.3	115.01	102.50	NGỪNG MUA	Tăng giá kéo dài
PNJ	2.1	102.2	99.88	96.40	NGỪNG MUA	Tăng giá kéo dài
MWG	2.6	87.2	87.52	82.00	NGỪNG MUA	Tăng giá kéo dài
MSN	2.8	84.5	84.14	77.50	NGỪNG BÁN	Điều chỉnh trong ngắn hạn
VCB	4.0	66.9	65.00	51.00	NGỪNG MUA	Tăng giá kéo dài
PLX	4.1	59.0	59.40	56.30	NGỪNG BÁN	Điều chỉnh trong ngắn hạn
PHR	4.5	53.2	47.66	43.70	NGỪNG BÁN	Tăng giá kéo dài

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Hình 1

HSX-Index Intraday



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

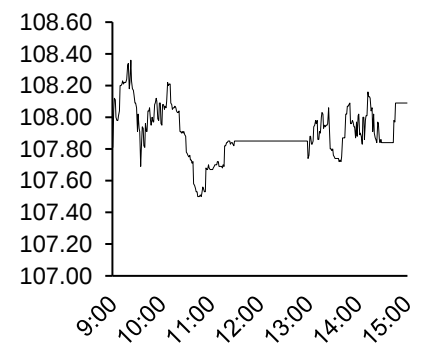
Phân tích kỹ thuật

HBC_Giữ xu hướng giảm dài hạn

Điểm nhấn kỹ thuật:

- Xu hướng hiện tại: vẫn trong vùng điều chỉnh trong ngắn hạn và có khả năng tiếp tục bị điều chỉnh trong trung hạn và dài hạn
- Chỉ báo xu hướng MACD: vận động hướng xuống dưới đường tín hiệu và ở trên đường trung tâm.
- Chỉ báo RSI: ở vùng quá bán và có xu hướng hồi phục về vùng bán
- Đường MA: tất cả các đường MA tiếp tục vận động hướng xuống trừ SMA 20 và SMA 50 hướng lên.

Nhận định: HBC vận động trong vùng giá 18 - 20 và trong vùng điều chỉnh từ vùng đỉnh 21.1 đầu tháng 3/2019. Thanh khoản cổ phiếu trong trạng thái tích cực với trung bình 20 phiên tiếp tục tăng. Chỉ báo RSI vận động trong vùng quá bán, có khả năng trở về vùng bán và ủng hộ khả năng cổ phiếu có khả năng hồi phục và chỉ báo MACD cho thấy dấu hiệu HBC có thể bị điều chỉnh giá trong các phiên sau. Vận động các đường SMA quay đầu hướng xuống trong khi SMA 20 và SMA 50 hướng lên cho thấy đà điều chỉnh sẽ tiếp tục được duy trì trong trung hạn, dài hạn và có khả năng hồi phục trong ngắn hạn. Nếu cổ phiếu hồi phục về vùng trên SMA 20 và SMA 150 với thanh khoản tích cực, HBC sẽ có khả năng hồi phục về vùng giá 21.1 - 25.49. Nếu HBC tiếp tục duy trì đà điều chỉnh và tuột mốc 17.9, HBC sẽ có khả năng kiểm tra vùng đáy 15.35 - 17.2.



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Bảng 1

Hợp đồng tương lai

Ticker	Đóng	± Ngày	± KLGD
VN30F1903	907.8	-1.9%	-46.5%
VN30F1904	897.4	0.7%	82.1%
VN30F1906	894.5	11.7%	11.7%
VN30F1909	897.0	0.3%	15.1%

Bảng 2

Top tăng điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
VHM	91	3.3	1.6
VIC	119	1.4	1.0
VRE	35	1.5	0.3
VNM	137	0.4	0.3
PNJ	102	1.7	0.3

Top giảm điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
MSN	85	-1	-0.4
MWG	87	-1	-0.3
ROS	32	-1	-0.1
HPG	32	0	-0.1
GMD	27	-1	-0.1



Cá cược trong quán bar

Nguồn: Sự thật

Bob đi vào một quán bar lúc 9h58'. Hắn ngồi cạnh một cô nàng tóc vàng và cùng xem bản tin 10h tối.

Bản tin bắt đầu với thông tin một người đàn ông đang đứng trên nóc tòa nhà cao tầng và chuẩn bị nhảy.

Cô gái quay sang hỏi hắn:

- Anh có nghĩ anh ta sẽ nhảy không?
- Cô biết đấy. Tôi cá là anh ta sẽ nhảy.
- Tôi cược 20 đôla là anh ta không nhảy.

Bob đồng ý rồi đặt đồng 20 đô lên bàn.

Khi cô gái vừa đặt tiền lên bàn thì tivi chiếu đến đoạn người đàn ông kia nhảy xuống.

Cô nàng khá thất vọng song vẫn đưa tiền cho Bob:

- Công bằng là công bằng. Tiền của anh đây.
- Tôi không thể lấy tiền của cô. Tôi xem bản tin này lúc 5h chiều rồi nên biết hắn ta sẽ nhảy.
- Tôi cũng xem rồi nhưng tôi không ngờ hắn ta lại nhảy lần nữa.

Bob không nói gì, cầm tiền rồi đi về.

Danh mục khuyến nghị

Danh mục ngắn hạn

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	REE	20/7/2018	32.70	32.75	0.2%	30.1	37.6
2	HT1	22/8/2018	12.60	15.30	21.4%	11.6	14.5
3	PTB	10/4/2018	64.00	62.80	-1.9%	58.9	73.6
4	PVD	9/1/2019	15.50	17.60	13.5%	14.3	17.8
5	VJC	25/1/2019	122.50	118.90	-2.9%	112.7	140.9
Trung bình					8.3%		

Nguồn: BSC Research

Danh mục CANSLIM

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	HCM	1/3/2019	22.3	29.15	30.7%	21.2	26.8
Trung bình					30.7%		

Nguồn: BSC Research

Danh mục cơ bản

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	TCB	31/10/2018	26.9	26.1	-3.0%	25.0	30.0
2	POW	12/4/2018	15.6	15.5	-0.6%	14.4	18.7
Trung bình					-1.8%		

Nguồn: BSC Research

Mã	Ngành	Đóng cửa (nghìn VND)	% Ngày	Beta	Vốn hóa (Triệu USD)	Thanh khoản (triệu USD)	EPS (VND)	P/E	P/B	NN sở hữu	ROE	
MWG	Bán lẻ	87.2	-0.8%	0.8	1,680	2.6	6,696	13.0	4.3	49.0%	38.7%	
PNJ	Bán lẻ	102.2	1.7%	1.0	742	2.1	5,909	17.3	4.6	49.0%	28.3%	
BVH	Bảo hiểm	96.1	0.1%	1.3	2,928	0.3	1,519	63.3	4.6	24.8%	7.3%	
PVI	Bảo hiểm	36.5	1.4%	0.7	367	0.0	2,230	16.4	1.2	43.9%	7.6%	
VIC	Bất động sản	118.6	1.4%	1.1	16,458	5.7	1,126	105.4	6.7	9.2%	8.0%	
VRE	Bất động sản	35.0	1.4%	1.1	3,544	4.5	1,033	33.9	2.9	32.2%	8.8%	
NVL	Bất động sản	57.4	0.7%	0.8	2,322	1.0	3,452	16.6	2.7	7.1%	20.1%	
REE	Bất động sản	32.8	0.8%	1.1	441	0.5	5,753	5.7	1.1	49.0%	20.6%	
DXG	Bất động sản	22.7	0.9%	1.4	345	1.9	3,415	6.6	1.6	48.8%	26.7%	
SSI	Chứng khoán	27.5	0.7%	1.3	609	1.5	2,611	10.5	1.5	59.9%	14.8%	
VCI	Chứng khoán	39.8	-1.2%	1.0	282	0.1	5,047	7.9	1.8	41.0%	24.7%	
HCM	Chứng khoán	29.2	0.5%	1.5	383	0.7	2,650	11.0	2.4	59.1%	23.1%	
FPT	Công nghệ	45.1	-0.1%	0.9	1,202	1.3	4,280	10.5	2.2	49.0%	21.9%	
FOX	Công nghệ	49.5	-1.0%	0.4	487	0.0	4,156	11.9	3.0	0.2%	27.7%	
GAS	Dầu khí	99.9	0.9%	1.5	8,313	3.1	6,216	16.1	4.2	3.5%	27.8%	
PLX	Dầu khí	59.0	-0.8%	1.5	2,973	4.1	3,203	18.4	3.3	11.1%	18.1%	
PVS	Dầu khí	21.0	1.0%	1.7	436	3.5	2,185	9.6	0.9	25.7%	9.5%	
BSR	Dầu khí	13.2	-0.8%	0.8	1,779	0.8	#N/A	N/A	N/A	N/A	41.1%	23.0%
DHG	Dược	118.9	0.5%	0.6	676	0.3	4,448	26.7	5.0	43.9%	19.8%	
DPM	Hóa chất	20.0	0.0%	0.7	340	0.2	1,551	12.9	1.0	22.9%	8.8%	
DCM	Hóa chất	9.1	-0.3%	0.7	209	0.3	1,115	8.2	0.8	3.1%	9.5%	
VCB	Ngân hàng	66.9	0.5%	1.3	10,788	4.0	4,070	16.4	3.8	23.6%	25.2%	
BID	Ngân hàng	35.1	0.9%	1.6	5,217	2.9	2,152	16.3	2.3	3.1%	15.1%	
CTG	Ngân hàng	22.5	1.8%	1.6	3,642	6.0	1,456	15.5	1.2	29.8%	8.3%	
VPB	Ngân hàng	21.0	0.0%	1.2	2,243	2.3	2,989	7.0	1.5	23.2%	22.8%	
MBB	Ngân hàng	22.9	0.4%	1.2	2,104	4.1	2,829	8.1	1.5	20.0%	20.1%	
ACB	Ngân hàng	30.5	0.3%	1.1	1,654	2.4	4,119	7.4	1.8	34.3%	27.7%	
BMP	Nhựa	50.2	0.4%	0.9	179	0.2	5,230	9.6	1.7	75.9%	17.5%	
NTP	Nhựa	38.0	-0.5%	0.3	147	0.0	3,715	10.2	1.5	22.4%	15.3%	
MSR	Tài nguyên	20.6	0.0%	1.2	805	0.0	229	90.0	1.6	2.0%	1.8%	
HPG	Thép	32.0	-0.2%	1.0	2,950	5.8	4,037	7.9	1.7	39.7%	23.6%	
HSG	Thép	9.4	1.7%	1.5	157	1.4	355	26.4	0.7	15.5%	2.6%	
VNM	Tiêu dùng	136.5	0.4%	0.7	10,335	3.1	5,294	25.8	9.2	59.4%	37.5%	
SAB	Tiêu dùng	251.0	0.6%	0.8	6,998	0.3	6,334	39.6	10.7	63.3%	29.4%	
MSN	Tiêu dùng	84.5	-0.6%	1.2	4,273	2.8	4,580	18.5	3.3	42.4%	22.2%	
SBT	Tiêu dùng	18.2	0.0%	0.6	416	1.1	447	40.7	1.7	10.8%	4.1%	
ACV	Vận tải	86.3	1.5%	0.8	8,169	0.3	1,883	45.8	6.9	3.6%	15.9%	
VJC	Vận tải	118.9	0.3%	1.1	2,800	2.5	9,632	12.3	4.6	21.5%	42.6%	
HVN	Vận tải	41.5	0.7%	1.7	2,559	1.8	1,727	24.0	3.4	9.5%	14.6%	
GMD	Vận tải	27.0	-0.9%	0.9	348	0.5	6,153	4.4	1.4	49.0%	29.4%	
PVT	Vận tải	17.5	-0.6%	0.7	214	0.2	2,317	7.6	1.2	33.4%	16.9%	
VCS	Vật liệu xây dựng	63.6	-0.2%	0.9	434	0.2	5,917	10.7	3.7	2.5%	43.8%	
VGC	Vật liệu xây dựng	21.4	0.9%	0.9	417	1.8	1,254	17.1	1.5	14.8%	9.0%	
HT1	Vật liệu xây dựng	15.3	-0.6%	0.8	254	0.2	1,681	9.1	1.1	6.0%	12.4%	
CTD	Xây dựng	142.9	0.6%	0.8	475	0.7	18,357	7.8	1.4	46.5%	18.8%	
VCG	Xây dựng	28.3	1.1%	1.2	543	0.8	1,021	27.7	1.9	0.0%	7.5%	
CII	Xây dựng	25.2	1.6%	0.5	271	1.3	334	75.5	1.3	53.2%	1.6%	
POW	Điện	15.5	1.3%	0.6	1,578	1.5	716	21.7	1.5	15.2%	6.8%	
NT2	Điện	27.5	0.0%	0.6	344	0.1	2,618	10.5	2.1	23.2%	17.4%	

Thống kê thị trường

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
VHM	91.10	3.29	2.96	957080.00
VIC	118.60	1.37	1.56	1.11MLN
GAS	99.90	0.91	0.53	715730.00
CTG	22.50	1.81	0.45	6.19MLN
VRE	35.00	1.45	0.36	2.96MLN

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
ACB	30.50	0.33	0.12	1.82MLN
PVS	21.00	0.96	0.05	3.88MLN
VGC	21.40	0.94	0.04	1.91MLN
HUT	4.00	2.56	0.02	1.70MLN
DNP	13.60	3.03	0.02	32500.00

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
PLX	59.00	-0.84	-0.20	1.61MLN
MSN	84.50	-0.59	-0.18	759190.00
LGC	32.85	-6.94	-0.14	100.00
PHR	53.20	-5.34	-0.12	1.89MLN
GTN	17.90	-6.77	-0.10	1.01MLN

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
NVB	8.50	-1.16	-0.03	823100.00
DGC	42.10	-0.94	-0.03	87100.00
VHL	31.00	-6.06	-0.02	200.00
NRC	27.00	-6.57	-0.02	59600.00
S99	7.60	-3.80	-0.01	400.00

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
VAF	10.30	6.96	0.01	110.00
YEG	109.40	6.94	0.07	80120.00
DTA	6.79	6.93	0.00	83430.00
VTB	16.35	6.86	0.00	1490.00
HU1	9.19	6.74	0.00	20.00

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HNX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
DPS	0.70	16.67	0.00	25800.00
CMI	0.80	14.29	0.00	5200.00
VMI	0.80	14.29	0.00	72700.00
DCS	1.00	11.11	0.01	235800.00
LO5	3.30	10.00	0.00	1000.00

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
TIE	9.06	-6.98	0.00	10.00
LGC	32.85	-6.94	-0.14	100.00
APG	8.89	-6.91	-0.01	476240.00
HLG	8.37	-6.90	-0.01	60.00
VDP	31.75	-6.89	-0.01	6690.00

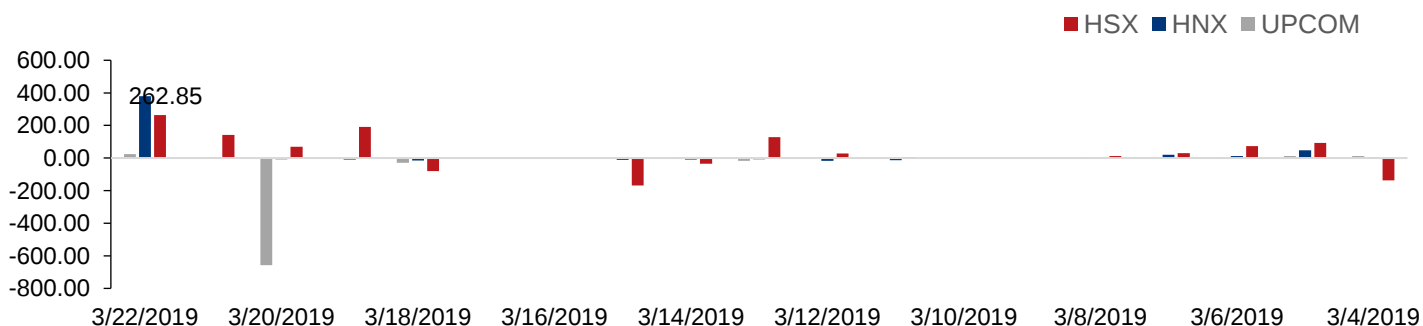
Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HNX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
KSK	0.30	-25.00	0.00	234200.00
PVV	0.50	-16.67	0.00	36100.00
HKB	0.70	-12.50	0.00	11100.00
PGT	3.60	-10.00	0.00	100.00
NBP	12.70	-9.93	0.00	100.00

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Hình 3

Giao dịch khối ngoại



Nguồn: HSX, HNX, BSC Research

Danh sách các báo cáo đặc biệt BSC đã phát hành gần đây

STT	Tên báo cáo	Loại báo cáo	Mã cổ phiếu liên quan	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	BSC_Vietnam Marco Market Outlook_VN_2019	Phân tích vĩ mô		Click	
2	Vĩ mô_Vietnam Sector Outlook_2019_VN	Phân tích ngành		Click	
3	BSC_Vietnam Sector Review_2018_VN	Phân tích ngành		Click	
4	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_4Q2018	Phân tích ngành		Click	
5	VM_M11_Giao dịch giằng co, toan tính cho 2019	Phân tích vĩ mô		Click	
6	Vĩ mô 2018M10_Xây nền cơ bản, cơ hội phục hồi	Phân tích vĩ mô		Click	
7	Vĩ mô_ Quý 3/2018_Mùa công bố KQKD quý III	Phân tích vĩ mô		Click	
8	BSC_Việt Nam TTCK Mới nổi FTSE	Phân tích vĩ mô		Click	
9	Vĩ mô_Tháng 08_Kỳ vọng nâng hạng từ FTSE	Phân tích vĩ mô		Click	
10	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_3Q2018	Phân tích ngành		Click	
11	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_2Q2018	Phân tích ngành		Click	
12	Vĩ mô_Tháng 07_Phân hóa sau mùa KQKD quý II	Phân tích vĩ mô		Click	
13	Vĩ mô 2018M6_Ấn số từ các yếu tố bên ngoài	Phân tích vĩ mô		Click	
14	Vĩ mô 2018M5_Phục hồi từ hoạt động đầu tư cơ	Phân tích vĩ mô		Click	
15	Vĩ mô 2018M4_Câu chuyện của niềm	Phân tích vĩ mô		Click	
16	Vĩ mô 2018M3_Hành trình vượt đỉnh 11	Phân tích vĩ mô		Click	
17	Vĩ mô 2018M02_Tích lũy để tăng	Phân tích vĩ mô		Click	
18	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2018M01	Phân tích vĩ mô		Click	
19	BSC_Vietnam Marco Market Outlook_VN_2018	Phân tích vĩ mô		Click	
20	BSC_Vietnam Sector Review_2017_VN_Part 1	Phân tích ngành		Click	

Danh sách các cổ phiếu BSC đã khuyến nghị gần đây

STT	Mã	Ngành	Khuyến nghị	Ngày ra báo cáo	Giá ngày ra báo cáo	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	EPS	P/E	P/B	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	VHC	Thủy sản	Theo dõi	20/12/2018	85.9	108.6	89.7	15,644	5.7	2.1	Click	
2	CSV	Hóa chất	Mua	19/12/2018	29.9	36.6	31.7	5,695	5.6	1.7	Click	
3	CMG	Công nghệ	Theo dõi	13/12/2018	24.4	27.0	29.3	1,677	17.5	2.0	Click	
4	VSC	Cảng biển	Mua	12/12/2018	42.6	50.4	41.4	5,995	6.9	1.3	Click	
5	KBC	Bất động sản	Mua	13/12/2018	14.5	18.1	14.6	1,591	9.2	0.8	Click	
6	HPG	Thép	Nắm giữ	11/12/2018	33.8	38.0	32.0	4,037	7.9	1.7	Click	
7	PVT	Vận tải	Mua	28/11/2018	16.1	21.7	17.5	2,317	7.6	1.2	Click	
8	MWG	Bán lẻ	Mua	22/11/2018	84.8	124.0	87.2	6,696	13.0	4.3	Click	
9	BMP	Nhựa	Nắm giữ	20/11/2018	55.3	60.8	50.2	5,230	9.6	1.7	Click	
10	VNM	Thực phẩm	Theo dõi	19/11/2018	115.0	124.3	136.5	5,294	25.8	9.2	Click	
11	PNJ	Bán lẻ	Mua	15/11/2018	93.5	130.7	102.2	5,909	17.3	4.6	Click	
12	FPT	Công nghệ	Mua	14/11/2017	41.7	59.1	45.1	4,280	10.5	2.2	Click	
13	DRC	Cao su	Mua	14/11/2018	21.3	27.2	23.0	1,187	19.4	1.8	Click	
14	TCM	Dệt may	Nắm giữ	13/11/2018	25.5	26.6	29.6	4,070	7.3	1.3	Click	
15	ANV	Thủy sản	Theo dõi	11/2/2018	25.9	28.3	26.4	4,811	5.5	1.8	Click	
16	CTD	Xây dựng	Mua	11/5/2018	151.5	177.9	142.9	18,357	7.8	1.4	Click	
17	HDG	Bất động sản	Mua	10/9/2017	38.3	50.2	42.1	7,493	5.6	2.3	Click	
18	GMD	Cảng biển	Mua	10/5/2018	28.4	36.8	27.0	6,153	4.4	1.4	Click	
19	EVE	Dệt may	Nắm giữ	10/2/2018	16.0	18.2	15.8	1,929	8.2	0.7	Click	
20	RAL	Tiêu dùng	Mua	21/9/2018	103.8	124.2	88.5	17,772	5.0	1.2	Click	



TRỢ LÝ THÔNG MINH iBROKER

Nhanh chóng, chính xác, chuyên sâu

BSC ibroker là dịch vụ 24/7 cung cấp cho khách hàng để hỗ trợ tra cứu thông tin, phân tích dữ liệu thị trường, dữ liệu cổ phiếu và đưa ra các tư vấn khuyến nghị đầu tư. BSC iBroker không thay thế khách hàng trong việc ra quyết định giao dịch; khách hàng nên xem xét BSC iBroker như một nguồn thông tin tham khảo.



Trợ lý phân tích định lượng (kim): gồm các chức năng tư vấn cổ phiếu dựa trên phân tích dữ liệu giá và khối lượng giao dịch, tư vấn tín hiệu mua/bán cổ phiếu trong phiên; tra cứu biến động dòng tiền theo các nhóm ngành thị trường; tra cứu tin tức báo chí,...



Trợ lý phân tích cơ bản (mộc): có chức năng phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản của từng mã cổ phiếu ở kỳ hiện tại, so sánh với chỉ tiêu tài chính trung bình ngành và trung bình toàn thị trường.



Trợ lý báo cáo phân tích (thủy): Có chức năng tra cứu danh sách và nội dung các báo cáo cập nhật doanh nghiệp, phân tích ngành và doanh nghiệp của các chuyên viên phân tích BSC.

Sử dụng iBroker tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video hướng dẫn sử dụng

[Link](#)
[Link](#)

Báo cáo cập nhật trên iBroker trong ngày

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express MSH 2019Q1	12/3/2019	Dự báo doanh thu thuần của MSH năm 2019 đạt 4,472 tỷ đồng (+13.2% YoY) với giả định doanh thu hàng may mặc xuất khẩu đạt 174.7 triệu USD (+13.6% YoY) với động lực đến từ các khách hàng Haddad (+38%), G-III (+32%), Columbia (+10%) trong khi mảng chăn ga gối tương đương cùng kỳ. Biên LNG tương đương 2018 ở mức 20.1%, biên EBIT cải thiện từ 11.1% lên 11.7% nhờ tiết giảm CPBH và QLDN. LNST ước đạt 420 tỷ (+13.5% YoY), EPS = 8,170 đồng/CP (giả định trích quỹ KTPL 5% LNST).

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

